

Số: /SNN&PTNT-KHTC

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2022

V/v tham gia ý kiến về nhiệm vụ và dự toán lập điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện Vĩnh Lộc đến năm 2045.

Kính gửi: Sở Xây dựng Thanh Hóa.

Nhận được Văn bản số 7082/SXD-QH ngày 26/9/2022 của Sở Xây dựng về việc tham vấn ý kiến về nhiệm vụ và dự toán lập điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045. Sau khi nghiên cứu hồ sơ, căn cứ ý kiến của các chi cục: Thủy lợi tại Văn bản số 846/CCTL-TTPC ngày 30/9/2022, Kiểm lâm tại Văn bản số 1028/CCKL-SDPTR ngày 30/9/2022, Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tại Văn bản số 696/TT&BVTV-TT ngày 30/9/2022, Phát triển nông thôn tại Văn bản số 577/CCPTNT-PTNT&BTDC ngày 30/9/2022, Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản tại Văn bản số 432/CCQLCL-QL ngày 30/9/2022, Chăn nuôi và Thú y tại Văn bản số 580/CCCNTY-QLG&KTCN ngày 30/9/2022, Thủy sản tại Văn bản số 590/CCTS-NTTS ngày 29/9/2022; Sở Nông nghiệp và PTNT có ý kiến, như sau:

1. Về nội dung tổng quát

Nội dung hồ sơ nhiệm vụ và dự toán lập điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045, đề nghị rà soát đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 5, Thông tư 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng các khu chức năng đặc thù. Trong quá trình nghiên cứu lập quy hoạch đề nghị tuân thủ Luật Lâm nghiệp, Luật Đất đai, Luật Thủy lợi, Luật Phòng chống thiên tai và các quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan.

2. Về nội dung cụ thể

2.1. Về căn cứ pháp lý:

Đề nghị cập nhật, bổ sung các văn bản sau:

- Quyết định số 3244/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040, tầm nhìn đến 2070.

- Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Lộc về việc phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng và đất quy hoạch phát triển rừng huyện Vĩnh Lộc năm 2020.

- Quyết định số 3230/QĐ-UBND ngày 29/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh

về việc phê duyệt Quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2025.

- Luật trồng trọt số 31/2018/QH4 của Quốc hội; các Nghị định của Chính phủ: số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; số 62/NĐ-CP ngày 11/7/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP.

- Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 của Quốc hội; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

2.2. Về đánh giá hiện trạng

- Về phòng chống thiên tai: Đề nghị bổ sung đánh giá đặc thù thiên tai thường xảy ra ở khu vực Quy hoạch để xác định biện pháp phòng, chống thiên tai phù hợp theo quy định tại Điều 16 Luật Phòng, chống thiên tai.

- Về lâm nghiệp: Đề nghị xem xét, bổ sung đánh giá hiện trạng tài nguyên rừng trên địa bàn huyện (diện tích rừng tự nhiên, rừng trồng, đất trồng...); đánh giá tăng giảm diện tích đất lâm nghiệp trong quá trình thực hiện quy hoạch để làm cơ sở định hướng quy hoạch và phát triển vùng.

2.3. Định hướng quy hoạch đến năm 2045

- Về thủy lợi: Đề nghị cập nhật các dự án mới được đầu tư, cải tạo từ năm 2019 đến nay và cập nhật ảnh hưởng của một số Quy hoạch mới hình thành sau khi Quy hoạch phê duyệt đến hạ tầng thủy lợi (nếu có) để có giải pháp điều chỉnh bổ sung cho phù hợp.

- Về lâm nghiệp: Đề nghị xem xét, bổ sung định hướng sản xuất lâm nghiệp, trong đó cần xác định các loài cây phù hợp với điều kiện của địa phương và các loại giống cây lâm nghiệp cho hiệu quả kinh tế cao, như: Keo lai mô, Keo tai tượng Úc,... để nâng cao giá trị từ sản xuất lâm nghiệp.

- Về định hướng phát triển không gian vùng (trang 16): Đề nghị bổ sung thêm phần quy hoạch khu phát triển nông nghiệp công nghệ cao, khu phát triển nông nghiệp đặc thù của huyện: Khu nhà lưới, nhà kính, khu sản xuất lúa nếp hạt cau, khu quy hoạch trang trại trồng cây ăn quả, khu chuyên sản xuất hạt giống lúa chất lượng cao, khu sản xuất rau quả sạch an toàn ..., cụ thể về cơ cấu cây trồng, diện tích, phân kỳ giai đoạn, thời gian thực hiện.

3. Các nội dung khác

- Khi quy hoạch đầu tư, xây dựng các công trình, dự án phải tuân thủ theo đúng quy định tại Khoản 5, Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Khoản 2, Điều 14 Luật Lâm nghiệp năm 2017 “*Không chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác, trừ dự án quan trọng quốc gia; dự án phục vụ quốc phòng, an ninh quốc gia; dự án cấp thiết khác được Chính phủ phê duyệt*” và các quy định pháp luật hiện hành. Trường hợp chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thực hiện theo đúng quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 và Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ.

- Trong quá trình triển khai lập nhiệm vụ Quy hoạch đề nghị tuân thủ quy định Pháp luật về phạm vi bảo vệ công trình Thủy lợi theo quy định tại Điều 40 Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14; Điều 1 Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 về quy định phạm vi vùng phụ cận công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh; đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp khu đô thị, điểm dân cư nông thôn và công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy định tại Khoản 12, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14.

Đề nghị Sở Xây dựng tổng hợp, thẩm định báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Cao Văn Cường